TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** TỈNH NINH BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58 /2024/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 19 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 100/2024/TLST-HNGĐ ngày 25/10/2024, giữa:

- Nguyên đơn: **chị Trịnh Thị Ngọc A** sinh năm 1990; địa chỉ: số nhà H, đường V, phố M, phường V, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: **anh Trịnh Quang M** sinh năm 1990; địa chỉ: số nhà B, đường T, phố M, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/12/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/12/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trịnh Thị Ngọc A và anh Trịnh Quang M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con khi ly hôn: chị Trịnh Thị Ngọc A và anh Trịnh Quang M có 03 con chung là Trịnh Ngọc Ph sinh ngày 11/5/2013, Trịnh Quang H sinh ngày 27/5/2015 và Trịnh Quang T sinh ngày 03/01/2017. Giao các cháu Trịnh Quang H và Trịnh Quang T cho anh Trịnh Quang M; giao cháu Trịnh Ngọc Ph cho chị Trịnh Thị Ngọc A trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Trịnh Thị Ngọc A và anh Trịnh Quang M không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho ai.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản, công nợ chung: không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Trịnh Thị Ngọc A nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002366 ngày 24/10/2024 của Chi cục T hi hành án dân sự thành phố Ninh Bình; chị Trịnh Thị Ngọc A được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPNB;
- Chi cục THADS TPNB;
- UBND P. Vân Giang, TPNB;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKND tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPTA.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hiền